TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI CHÂU
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 30/5/2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Văn Dần
- Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Vì Văn Tùng.
- Ông Hà Văn Dậu.
- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2019/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXX - ST ngày 16 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Chị Hà Thị K, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- **Bị đơn**: Anh Đỗ Anh D, sinh năm 1979; Nơi ĐKHKTT: Xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Hiện đang chấp hành án tại Đội 6, K1, trại giam Nam Hà, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt (Có yêu cầu đề nghị vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25/02/2019, bản tự khai tại Tòa án 18/3/2019, nguyên đơn là chị Hà Thị K trình bày: Chị Hà Thị K và anh Đỗ Anh D qua tìm hiểu đã kết hôn với nhau là tự nguyện, được UBND xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 25/8/2009. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng sống chung với nhau tại gia đình anh Đỗ Anh D tại Xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân bình thường, nhưng đến năm 2010 thì anh Đỗ Anh D phải đi chấp hành án về tội liên quan đến ma túy, từ đó đến nay hai vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng đã

hết, hôn nhân chỉ tồn tại về mặt pháp lý. Vì vậy chị Hà Thị K yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đỗ Anh D.

- Về con chung: Chị Hà Thị K và anh Đỗ Anh D có một con chung, tên là Đỗ Hà Thùy L, sinh ngày 04/7/2010, vì anh D đang chấp hành án phạt tù, không có khả năng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nên chị Hà Thị K đề nghị Tòa án giải quyết giao con cho chị là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hà Thị K chưa yêu cầu anh Đỗ Anh D cấp dưỡng nuôi con. Anh Đỗ Anh D có quyền thăm nom con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 24/4/2019, bị đơn anh Đỗ Anh D khai thời gian và điều kiện kết hôn của vợ chồng anh chị đúng như chị Hà Thị K trình bày. Anh Đỗ Anh D cũng thừa nhận từ khi anh đi chấp hành án thì vợ chồng đã sống li thân nhau, không còn tình cảm và không ai còn muốn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị Hà Thị K có đơn xin ly hôn thì anh Đỗ Anh D cũng đồng ý.

- Anh Đỗ Anh D công nhận anh chị có một con chung tên là Đỗ Hà Thùy Linh, sinh ngày 04/7/2010. Anh Đỗ Anh D đồng ý giải quyết giao con cho chị Hà Thị K là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Đỗ Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung : Anh Đỗ Anh D xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

Cũng trong bản tự khai ngày 24/4/2019 anh Đỗ Anh D đề nghị được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, cụ thể được vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa: Chị Hà Thị K vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Đỗ Anh D. Về con chung: Có một con chung tên là Đỗ Hà Thùy L, sinh ngày 04/7/2010. Sau khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giao con cho chị là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hà Thị K chưa yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con. Anh Đỗ Anh D có quyền thăm nom con. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu phát biểu quan điểm về vụ án như sau: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng quy định của pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị K xử cho Chị Hà Thị K được ly hôn anh Đỗ Anh D. Về con chung đề nghị giao con cho chị Hà Thị K là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đỗ Anh D có quyền thăm nom con. Về tài sản chung và nợ chung : Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến. Về án phí: Chị Hà Thị K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Mai Châu tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/02/2019 chị Hà Thị K yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đỗ Anh D, Nơi ĐKHKTT: Xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Hiện đang chấp hành án tại Đội 6, K1, trại giam Nam Hà, xã Tân Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử xác định việc Tòa án nhân dân huyện Mai Châu thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[3]Trước phiên họp và tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, chị K không yêu cầu đương sự khác cung cấp chứng cứ cho mình. Anh Đỗ Anh D có đề nghị xin vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Tuy nhiên để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của anh Đỗ Anh D Tòa án nhân dân huyện Mai Châu đã tiến hành thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 09/5/2019.

[5]Về xét xử vắng mặt bị đơn: Tại bản tự khai ngày 24/4/2019 anh Đỗ Anh D do đang chấp hành án nên anh Đỗ Anh D có đề nghị xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228, của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án để đảm vảo quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự, cũng như đảm bảo thời hạn tố tụng Tòa án.

[6]Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hà Thị K và anh Đỗ Anh D là tự nguyện, hợp pháp, được UBND xã Đồng Bảng, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn anh chị sống chung với nhau tại Xóm T, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu cuộc sống hôn nhân bình thường, nhưng đến năm 2010 thì anh Đỗ Anh D phải đi chấp hành án về tội liên quan đến ma túy, từ đó đến nay hai vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, hôn nhân chỉ tồn tại về mặt pháp lý. Vì vậy chị Hà Thị K yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đỗ Anh D. Anh Đỗ Anh D cũng nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, nên trước yêu cầu xin ly hôn của chị Hà Thị K thì anh Đỗ Anh D cũng đồng ý. Do vậy cần chấp nhận giải quyết cho ly hôn theo yêu cầu của chị Hà Thị K. Căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[7]Về con chung: Hôn nhân giữa chị Hà Thị K và anh Đỗ Anh D có 01 con chung, tên là Đỗ Hà Thùy L, sinh ngày 04/7/2010. Hiện cháu đang học lớp 3 trường tiểu học Thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vì anh Đỗ Anh D đang đi chấp hành án nên khi ly hôn chị K đề nghị Tòa án giải quyết cho chị là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Chị Khiêm chưa yêu cầu anh Đỗ Anh D

cấp dưỡng nuôi con. Anh Đỗ Anh D có quyền thăm nom con. Xét yêu cầu của chị Hà Thị K là phù hợp với điều kiện về trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên và phù hợp với quy định tại Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, hơn nữa phù hợp với nguyện vọng của cháu Đỗ Hà Thùy L.

[8]Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hà Thị K và anh Đỗ Anh D trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[9]Về án phí: Chị Hà Thị K phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10]Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị đơn Đỗ Anh D vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 ; Điều 228 ; Điều 271; Điều 273 ; Điều 278 ; Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ: khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Hà Thị K. Xử cho chị Hà Thị K được ly hôn với anh Đỗ Anh D.

2. Về con chung: Giao con chung là Đỗ Hà Thùy Linh, sinh ngày 03/7/2010 cho chị Hà Thị K trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hà Thị K chưa yêu cầu anh Đỗ Anh D cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hà Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hà Thị K phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0000889 ngày 01/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu. Chị Hà Thị K đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB ;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Văn Dần